TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN LÃNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2019/HS-ST
Ngày 09-5-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN LÃNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Đức Chi;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Tuấn Anh;

Ông Vũ Đình Bảng.

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Huyền Trang - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng tham gia phiên toà: Ông Đào Duy Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2019, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thụ lý số: 11/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2019, đối với bị cáo:

Lê Mạnh T, sinh ngày 28 tháng 11 năm 1981 tại Hải Phòng; đăng ký thường trú: Số 04/11 Đội V, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: 135 Lê Văn T, phường K, Quận L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lê Văn T và bà Đào Lệ T; có vợ là Nguyễn Thị H (đã ly hôn) và 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2012; tiền sự: Không; tiền án: Tại Bản án số 20/2015/HSST ngày 22/5/2015, Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương đã xử phạt T 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (chưa được xóa án tích); bị tạm giữ từ ngày 21/12/2018 đến ngày 27/12/2018 chuyển tạm giam đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy đá từ năm 2014 nên chiều ngày 21/12/2018, Lê Mạnh T điều khiển xe máy biển kiểm soát 34B2-361.31 đi từ nhà đến ngã tư Đồng Bún, phường Niệm Nghĩa, Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng mua 03 túi nilon bên trong chứa ma túy đá, 05 viên nén màu vàng, 03 viên nén màu xanh được đựng trong chiếc túi giả da màu đen kích thước 18cm x 9,5cm của một người đàn ông không quen biết, với giá 3.000.000 đồng. Sau đó, T cất túi giả da đựng ma túy vào túi bên trái của áo khoác, rồi điều khiển xe máy về huyện Tiên Lãng chơi. Đến 17 giờ 20 phút cùng ngày, T điều khiển xe máy đang đi trên đường Phạm Đình Nguyên thuộc Khu 4 thị trấn Tiên Lãng, huyện Tiên Lãng thì bị tổ công tác Công an huyện Tiên Lãng kiểm tra bắt quả tang, thu giữ 01 túi giả da màu đen bên trong chứa T bộ số ma túy nêu trên và xe máy biển kiểm soát 34B2-361.31.

Công an huyện Tiên Lãng đã trưng cầu giám định để xác định loại và trọng lượng ma túy thu giữ của Lê Mạnh T. Tại Kết luận giám định số 681/KLGĐ(Đ6) ngày 24/12/2018, Phòng kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Hải Phòng đã kết luận: *"Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 14,0353 gam là loại Methamphetamine. Mẫu viên nén màu vàng nhạt gửi giám định có khối lượng 2,4947 gam và mẫu viên nén màu xanh gửi giám định có khối lượng 1,6334 gam, đều có thành phần chính là Caffeine và Acetaminophen, không tìm thấy chất ma túy"*.

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 11/4/2019, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng đã truy tố Lê Mạnh T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Lê Mạnh T đều khai nhận: Do nghiện ma túy nên chiều ngày 21/12/2018, T điều khiển xe máy đến khu vực ngã tư Đồng Bún, phường Niệm Nghĩa, Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng mua 03 túi nilon bên trong chứa ma túy đá, 05 viên nén màu vàng, 03 viên nén màu xanh được đựng trong chiếc túi giả da màu đen của một người đàn ông không quen biết, với giá 3.000.000 đồng, mục đích để sử dụng. Sau đó, T cất túi giả da đựng ma túy vào túi bên trái của áo khoác, rồi điều khiển xe máy về huyện Tiên Lãng chơi. Khi đi đến khu vực đường Phạm Đình Nguyên thuộc Khu 4, thị trấn Tiên Lãng thì T bị Công an huyện Tiên Lãng kiểm tra, bắt quả tang thu giữ tang vật gồm: 01 túi giả da màu đen bên trong có 03 túi nilon chứa ma túy đá, 05 viên nén màu vàng, 03 viên nén màu xanh và 01 xe máy biển kiểm soát 34B2-361.31.

Kiểm sát viên khẳng định: Cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 11/4/2019, truy tố Lê Mạnh T theo điểm g khoản 2 Điều 249 BLHS về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là hoàn T có căn cứ, đúng người, đúng tội. Căn cứ vai trò, tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách niệm hình sự của bị cáo. Kiểm sát viên đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 BLHS, xử phạt Lê Mạnh T từ 06 năm 06 tháng đến 07 năm 06 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 249 BLHS, phạt bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 BLHS và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có 13,0200

gam Methamphetamine; 1,5379 gam viên nén màu vàng nhạt; 0,9041 gam viên nén màu xanh còn lại sau giám định và 01 túi giả da màu đen.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Lãng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ tố tụng theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt: Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo Lê Mạnh T phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu được, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang và kết luận giám định. Do đó, đã đủ cơ sở kết luận: Hành vi ngày 21/12/2018 của Lê Mạnh T mua 14,0353 gam ma túy (loại Methamphetamine) của một người đàn ông không quen biết (ở khu vực ngã tư Đồng Bún, phường Niệm Nghĩa, Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng) rồi cất giấu trong túi áo khoác bên trái, với mục đích để sử dụng là phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, vi phạm điểm g khoản 2 Điều 249 BLHS.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý Nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân làm gia tăng số người nghiện trên địa bàn- nguồn gốc gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời hạn nhất định mới đảm bảo giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Lê Mạnh T đã có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên hành vi phạm tội ngày 21/12/2018 của T bị coi là tái phạm, T phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5] Căn cứ vai trò, tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy cần áp dụng hình phạt trên mức khởi điểm mà Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo mới thỏa đáng.

Trong vụ án này, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Lãng chưa xác định được người đàn ông bán ma túy cho T, nên đã tách ra để tiếp tục điều tra, xử lý sau là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS, phạt bị cáo 5.000.000 (năm triệu) đồng để sung quỹ Nhà nước.

[7] Về vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo (đã được niêm phong sau khi cơ quan giám định hoàn lại) thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 47 BLHS và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu và tiêu hủy. Đối với 1,5379 gam viên nén màu vàng nhạt; 0,9041 gam viên nén màu xanh còn lại sau giám định tuy không phải là ma tuý và 01 túi giả da màu đen thu giữ của T đều không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu huỷ. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn tạm giữ 01 chiếc xe máy BKS 34B2-361.31 bị cáo đã sử dụng để đi mua ma túy. Tuy nhiên, đến nay chưa làm rõ được chủ sở hữu của chiếc xe này nên cơ quan điều tra đã tách ra để xử lý sau là có căn cứ pháp luật.

[8] Về án phí: Căn cứ quy định tại Điều 6 và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng, án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; điểm g khoản 2 và khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 260 Bộ luật Tố tụng hình sự; căn cứ Điều 6 và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố bị cáo Lê Mạnh T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Xử phạt bị cáo Lê Mạnh T 07 (bẩy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 21/12/2018.

+ Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Lê Mạnh T 5.000.000 (năm triệu) đồng để sung quỹ Nhà nước.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, nếu bị cáo Lê Mạnh T không chịu thi hành khoản tiền trên thì phải chịu lãi, tính theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian và số tiền còn phải thi hành án.

3. Về vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong bên trong có 13,0200 gam Methamphetamine, 1,5379 gam viên nén màu vàng nhạt, 0,9041 gam viên nén màu xanh còn lại sau giám định và 01 (một) túi giả da màu đen. T bộ vật chứng đã được bàn giao tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Lãng.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Mạnh T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn) đồng, án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lê Mạnh T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Tiên Lãng;
- Trại tạm giam;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Tiên Lãng;
- Cơ quan THAHS huyện Tiên Lãng;
- Chi cục THADS huyện Tiên Lãng;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Đức Chi